

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/DS-ST.

Ngày: 26-11-2018.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

Ông Đoàn Văn Chiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2018/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Trường Xuân Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ: số nhà 212/21 (nay là 531/38) khu phố 2, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Chị Đoàn Thị Thùy L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ng có mặt, chị L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/10/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Bùi Trường Xuân Ng trình bày:

Do chị và chị Đoàn Thị Thùy L là chỗ quen biết nhau nên khi chị L gặp khó khăn có vay chị một số tiền cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 25/7/2016, chị cho chị Đoàn Thị Thùy L vay số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh quần áo, thời hạn vay là khi nào cần chị sẽ báo cho chị L biết để trả, còn lãi suất thỏa thuận miệng theo mức lãi suất của ngân hàng (tại thời điểm đó là khoảng hơn 1%/tháng). Việc cho vay chỉ lập giấy cho mượn tiền và chị L đã ký vào giấy.

Lần 2: Ngày 7/9/2016, chị tiếp tục cho chị Đoàn Thị Thùy L vay số tiền 120.000.000 đồng, mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh quần áo, thời hạn vay là 01 năm với lãi suất thỏa thuận miệng là 1%/tháng. Việc cho vay có lập hợp đồng vay tài sản không có biện pháp bảo đảm có công chứng của Văn phòng Công chứng Long Biên ngày 7/9/2016.

Quá trình vay thì chị Đoàn Thị Thùy L chưa thanh toán cho chị bất kỳ khoản lãi nào mặc dù chị đã nhiều lần đến nhà chị L để yêu cầu chị L phải thanh toán tiền lãi.

Nay chị yêu cầu Tòa án buộc chị Đoàn Thị Thùy L phải trả cho chị số tiền gốc là 170.000.000 đồng, tiền lãi từ ngày 25/7/2016 cho đến ngày 26/10/2017 của số tiền 50.000.000 đồng là 7.000.000 đồng; tiền lãi từ ngày 7/9/2016 đến ngày 26/10/2017 của số tiền 120.000.000 là 14.400.000 đồng và tiếp tục tính lãi cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, chị Ng xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện như sau: Chị yêu cầu tính lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian vay cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Bị đơn chị Đoàn Thị Thùy L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản giải trình, không đến Tòa án làm việc, hòa giải và tham gia phiên tòa. Vì vậy, không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Xác định đúng tư cách đương sự.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ vào “Giấy cho mượn tiền” ngày 25/7/2016 có chữ ký của chị Đoàn Thị Thùy L và Hợp đồng vay tài sản không có biện pháp bảo đảm được công chứng của Văn phòng công chứng Long Biên ngày 07/9/2016 xác định việc vay mượn giữa chị Bùi Trường Xuân Ng với chị Đoàn Thị Thùy L là có thật. Khi hết hạn thanh toán nhưng chị L vẫn không thanh toán nợ cho chị Ng, do đó việc chị Ng khởi kiện yêu cầu chị L phải trả nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi thì tại phiên tòa, chị Ng có yêu cầu thay đổi về mức lãi suất là tính lãi suất theo mức cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định là phù hợp nên đề nghị chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn chị Bùi Trường Xuân Ng khởi kiện đối với chị Đoàn Thị Thùy L về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, đồng thời chị Đoàn Thị Thùy L có hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Qua xác minh tại Công an xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, cũng thể hiện chị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên. Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, và các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

[2] Chị Đoàn Thị Thùy L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt giấy triệu tập, văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần để đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật nhưng chị L vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành hòa giải các bên đương sự được. Do đó, Tòa án căn cứ vào các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Bùi Trường Xuân Ng yêu cầu Tòa án buộc chị Đoàn Thị Thùy L phải trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng cộng với tiền lãi theo quy định của Nhà nước tính từ ngày 25/7/2016 và số tiền 120.000.000 đồng cộng với tiền lãi theo quy định của Nhà nước tính từ ngày 07/9/2016 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

[4] Theo hồ sơ vụ án thể hiện giữa chị Bùi Trường Xuân Ng và chị Đoàn Thị Thùy L có “Giấy cho mượn tiền” ngày 25/7/2016 có chữ ký của chị Đoàn Thị Thùy L và Hợp đồng vay tài sản không có biện pháp bảo đảm được công chứng của Văn phòng công chứng Long Biên ngày 07/9/2016, do đó xác định việc vay mượn giữa chị Ng với chị L là có thật.

[5] Chị Bùi Trường Xuân Ng đã gửi đơn khởi kiện cùng tài liệu kèm theo cho chị Đoàn Thị Thùy L cũng như trong quá trình giải quyết, Tòa án cũng đã thông báo cho chị L biết về yêu cầu của chị Ng để chị L có ý kiến cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ nhưng chị L đều không thực hiện, không đến tòa để làm việc là đã tự từ bỏ quyền của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Trường Xuân Ng.

[6] Đối với yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu tính lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà quy định là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại, cụ thể:

Tiền lãi đối với số tiền 50.000.000 đồng của “Giấy cho mượn tiền” ngày 25/7/2016 thì thời gian tính lãi từ ngày 25/7/2016 đến ngày 26/11/2018 là: $50.000.000 \text{ đồng} \times 0,75\%/\text{tháng} (09\%/\text{năm}) \times 150\% \times 28 \text{ tháng} 01 \text{ ngày} = 15.768.750 \text{ đồng}$.

Đối với số tiền 120.000.000 đồng của Hợp đồng vay tài sản không có biện pháp bảo đảm ngày 07/9/2016 thì thời gian tính lãi từ ngày 07/9/2016 đến ngày 26/11/2018 là: $120.000.000 \text{ đồng} \times 0,75\%/\text{tháng} (09\%/\text{năm}) \times 150\% \times 26 \text{ tháng} 19 \text{ ngày} = 35.955.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng chị Đoàn Thị Thùy L phải trả cho chị Bùi Trường Xuân Ng số tiền gốc, lãi là: $170.000.000 \text{ đồng} + 51.723.750 \text{ đồng} = 221.723.750 \text{ đồng}$.

[6]. Về án phí: Chị Đoàn Thị Thùy L phải chịu án phí theo quy định.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, 35 và 39, 147, 207, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 471, 474, 476 và Điều 305 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 357 khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Áp dụng Điều 27, Tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Trường Xuân Ng đối với chị Đoàn Thị Thùy L về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc chị Đoàn Thị Thùy L phải trả cho chị Bùi Trường Xuân Ng số tiền 221.723.750 đồng (Hai trăm hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi ba ngàn bảy trăm

năm mươi đồng), trong đó tiền gốc 170.000.000 đồng, tiền lãi 51.723.750 đồng (tính đến ngày 26/11/2018).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên, nếu chưa thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo quy định của tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

Chị Đoàn Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 11.086.187 đồng (Mười một triệu không trăm tám mươi sáu ngàn một trăm tám mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho chị Bùi Trường Xuân Ng số tiền 4.785.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm tám mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 000727 ngày 09/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Bùi Trường Xuân Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đoàn Thị Thùy L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức

